

VĂN HÓA PHƯƠNG NAM TRÔI DẦN VÀO DĨ VẮNG

(Quốc Anh: Ghi dấu ấn của thời Hèn – Mạt, giai đoạn lịch sử 02/9/1945 – 02/9/2015).

I – Nguyên nhân:

Trải qua bao biến cố chính trị, lịch sử phân tranh thời Trịnh - Nguyễn đã mở màn cho những cuộc di dân đầu tiên mang đậm dấu ấn của một thời cha ông, tổ tiên đi mở cõi. Thời Pháp thuộc có những cuộc di dân lần thứ hai mang tính ly hương, tha phương cầu thực của lực lượng mộ phu làm việc trong những đồn điền cao su, cà phê bạt ngàn trên vùng cao nguyên Trung phần. Sau ngày ký kết hiệp định đình chiến 20/7/1954, lịch sử lại sang trang với hoàn cảnh hơn triệu người dân Việt rời bỏ nơi chôn nhau, cắt rốn, nhà cửa, ruộng nương để trốn chạy chủ nghĩa Cộng sản đó là cuộc di dân bắt buộc lần thứ ba. Tuy nhiên ba cuộc di dân này lại đem đến cho vùng đất phương Nam xưa những nét văn hóa truyền thống tương đồng mang tính đặc thù chung của cội nguồn dân tộc Việt: đó là tính nhân bản, lễ nghĩa của mỗi người dân; là lòng tận trung với nước, tận hiếu với dân, của mỗi người lính; người chỉ huy và lòng tận tụy yêu nước, thương dân của những vị Vua, chúa thời xa xưa, cũng như của những nhà kỹ trị Quốc gia qua mỗi thời kỳ.

Sau biến cố chính trị của ngày 30/4/1975 đã có cuộc di dân lần thứ tư mang tên gọi: “cán bộ chi viện”, tiếp đến là những cuộc di cư ồ ạt dưới tên gọi đi xây dựng “vùng kinh tế mới” từ các tỉnh miền Trung phía Bắc đổ dồn vào Nam. Với sự kiện này cần phải giải thích: sau khi thôn tính miền Nam, chính sách xây dựng vùng kinh tế mới vốn là một chủ trương ác nhân nhằm xua đuổi vợ con sĩ quan, binh sĩ và thị dân của chế độ “Việt Nam Cộng Hòa” ra khỏi Thủ đô Sài gòn, đẩy ải họ nơi rừng sâu, nước độc. Nhưng đối với miền Bắc lại là một sách lược di dân do ba tay đồ tể: Lê Duẩn – Trường Chinh – Lê Đức Thọ vạch ra, nhằm mục đích phân hóa, chia rẽ và đồng hóa nhân dân miền Nam? Chính sách này có nhiệm vụ đào xới tận gốc rễ, nền móng văn hóa truyền thống của người miền Nam nhằm kiểm soát, khống chế những cuộc chống đối, nổi dậy trong tương lai? Như vậy có thể nói những cuộc di dân to lớn sau ngày 30/04/1975, đã đem đến cho người dân miền Nam những thảm họa lâu dài về việc thôn tính đất đai, vơ vét tài sản và khai thác cạn kiệt tài nguyên? Kế đến là sự nô dịch về văn hóa, về một hoàn cảnh xã hội đen tối với nhiều hệ lụy của một nền tảng văn hóa thực dụng, suy đồi đạo đức, tội ác lan tràn.

Làn sóng di dân từ Bắc vào Nam sau ngày 30/4/1975 đã từng đánh dạt một số cư dân miền Nam trở thành thuyền nhân bỏ xứ ra đi vĩnh viễn; gần hai trăm năm mươi ngàn sĩ quan, viên chức Việt Nam Cộng Hòa bị đẩy đọa trong các trại cải tạo từ Nam chí Bắc và hơn triệu người bị cưỡng bức vào nơi rừng thiêng nước độc bởi chính sách kinh tế mới như đã nói trên. Phần đông người miền Nam ngày nay đang là lao công, nô dịch dưới dạng công nhân trong các nhà máy, xí nghiệp mà trước kia thuộc về tài sản công hoặc là tài sản riêng của cá nhân nay bị tước đoạt nắm giữ trong tay của những ông chủ, bà chủ vốn trước kia là những đoàn người di dân? Suốt các tỉnh cao nguyên từ Di Linh, Lâm Đồng trải dài đến tận mũi Cà Mau ngày nay nơi nào cũng có di dân người Bắc, Trung định cư đông đúc. Hầu hết những cánh rừng nguyên sinh bạt ngàn ngày trước không bị tàn phá bởi chiến tranh nhưng giờ đây nó bị tận diệt, tàn hại bởi bàn tay phá hoại của con người? *Và hãy thử điểm xuyết, thống kê toàn bộ những vụ trọng án, những vụ giết người man rợ, thảm sát, những vụ thanh toán đẫm máu, mua bán vận chuyển ma túy với số lượng lớn xảy ra trên khắp đất nước kể từ năm 1976 cho đến nay: những kẻ gây án, trọng tội đều có gốc gác, sinh quán từ các tỉnh phía Bắc nhiều nhất là Hải Phòng kể đến Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Bình....*

II- Hoàn cảnh:

Từ lúc Vua Quang Trung Nguyễn Huệ lên ngôi ở Đàng Ngoài, xã hội phong kiến thời này đã xuất hiện ngữ nghĩa “Sĩ phu Bắc Hà” (Bắc Hà là Hà thành chứ không phải Hà Nội thời Vua Minh Mạng), nhằm tỏ rõ sự nể trọng và tôn vinh những bậc nho gia, trí thức vùng đất Thăng Long xưa và ngữ nghĩa này vốn một thời trở thành một khái niệm được tồn tại cho đến ngày 30/4/1975. Thời Pháp thuộc cho dù là dân bị trị nhưng tố chất người Hà Nội vẫn giữ được phong cách thanh cao, lịch lãm, những kiến trúc xưa cổ vẫn được tôn tạo, giữ gìn không bị làm cho sai lệch, phá vỡ. Ở vào thời đại văn minh XHCN thì nét thuần phong mỹ tục của Thủ đô Thăng Long đã nhường chỗ lại cho những hiện tượng đám đông: đó là cảnh giành giật ngắt hoa, bẻ cành trong những lần tổ chức lễ hội Hoa, trong đó có lễ hội Hoa Anh Đào mới năm nào ở Hà Nội đã khiến cho các chuyên gia người Nhật phải lắc đầu ngao ngán. Gần đây khi chứng kiến cảnh những thanh niên, thiếu nữ chen lấn, leo trèo vượt qua rào cao, cọc nhọn bất chấp tai nạn, thương tật làm rách cả áo quần, phơi bày cả nội y chỉ để được tắm miễn phí ở Hồ Tây và những cảnh sàm sỡ sau đó xảy ra giữa chốn thanh thiên bạch nhật càng khẳng định cho tính văn minh xã hội chủ nghĩa ở vùng đất ngàn năm Văn hiến? Văn hóa truyền thống vùng đất này cũng đang cổ súy cho thói thực dụng, làm ô uế nơi cửa Thiền bởi để cho vẩn nạn tham nhũng, hối lộ mặc nhiên len lỏi, thâm nhập vào sâu tận nơi chốn tôn nghiêm, biến Chùa chiền thành nơi “buôn thần bán thánh” với đủ kiểu đút lót thần thánh, hối lộ Phật tổ như: rải tiền đầy khắp sân chùa, dán tiền quanh tượng Phật, nhét tiền vào trong miệng Phật và những cảnh chen lấn, dẫm đạp xô bồ, bát nháo trong việc mua bán Ấn Chi Đền Trần vào mỗi dịp Tết cổ truyền. Những hiện tượng này chẳng lẽ đã và đang trở thành một nét văn hóa mới mẽ ở xã hội miền Bắc ngày nay?

Xứ phương Nam xưa kia khi còn là thuộc địa, nhưng người miền Nam vẫn giữ được sắc thái văn hoá truyền thống để không bị vong bản, nô dịch và địa danh Sài Gòn vốn một thời là “Hòn ngọc viễn đông” nhưng bây giờ đã không còn tồn tại. Vào thời miền Nam bị “Mỹ-Ngụy kiểm kẹp”(?) nhưng người dân miền Nam vẫn được no ấm, sung túc, được sống dưới một chế độ Việt Nam Cộng Hòa văn minh, phát triển vào bậc nhất Đông Nam Á và có một nền pháp trị dân chủ tiến bộ đứng đầu Châu Á trên cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu đem so sánh nền pháp trị thời ấy với nền pháp trị hiện nay ta có thể suy nghiệm rằng: “nếu thực dân, đế quốc thời ấy cũng dùng luật rừng như nền pháp trị đang áp đặt trên đất nước Việt Nam suốt bảy mươi năm qua (cả Bắc lẫn Nam) thì những ông Hồ Chí Minh, Tôn Đức Thắng, Lê Duẩn, Trường Chinh, Nguyễn Văn Linh....đã không có cơ hội trở thành lãnh tụ và những đồng chí của các ông cũng không có cơ hội để trở thành tướng lĩnh?”. Thời gian trôi qua thật nhanh, người dân miền Nam ngày nay thấm thía và gậm nhấm nỗi buồn da diết về một thời khai phóng, nhân bản đã bị chủ nghĩa vô thần cuốn trôi. Phút giây chạnh lòng người dân miền Nam lại nhớ đến ông Diệm, ông Thiệu; nhớ đến chính thể Việt Nam Cộng Hòa và nhớ về lá cờ vàng, ba sọc đỏ biểu trưng cho một nước Việt Nam ba miền: Bắc, Trung, Nam. Đặc biệt nhớ đến những lời ông Nhu, ông Thiệu cảnh báo: “*Nếu nền Đệ Nhất Cộng Hòa sụp đổ, chẳng bao lâu miền Nam sẽ mất về tay Bắc Việt. Nếu miền Nam mất về tay Bắc Việt, thì cả Việt Nam sớm muộn gì cũng sẽ rơi vào tay Trung Cộng - Đừng nghe những gì cộng sản nói mà hãy nhìn kỹ những gì cộng sản làm*”. Dựa vào lẽ công bằng mà nói: Nếu miền Bắc không xâm chiếm nổi miền Nam như trong cuộc chiến Hàn - Triều? Và nếu chiến tranh kết thúc trong hòa bình như cuộc nội chiến ở Nam - Bắc Mỹ? Hoặc hai miền thống nhất như Đông Đức-Tây Đức chắc chắn rằng đã có một nước Việt Nam hóa Phụng, hóa Rồng chứ không phải hóa chồn, hóa cáo như ngày nay.

Chiến tranh gây ra cảnh bom rơi, đạn lạc; lại đem đến những mất mát, thương tật cho cả hai phía! Hầu hết người dân miền Nam đều sợ hãi và chán ghét chiến tranh, những người lính chế độ Việt Nam Cộng Hòa cũng vậy họ càng chán ghét cảnh thù hằn bắn giết lẫn nhau giữa những người anh em cùng giống Lạc Hồng, cùng dòng tộc con cháu Rồng Tiên. Vì vậy họ càng mong muốn chiến tranh chấm dứt, vứt bỏ súng đạn, để trở về với ruộng đồng, với mái trường đại học khi trước kia họ còn là những nông dân, là những sinh viên với những ước mơ đang còn dang dở? Có thể nói niềm vui của sự kiện lịch sử ngày 30/4/1975 không chỉ có với những kẻ thắng cuộc, mà còn đến với nhiều người thua cuộc? Vì người miền Nam cũng luôn mong đợi, và kỳ vọng vào hào quang chiến thắng nó sẽ đem đến một nền hòa bình chân chính, một đời sống ấm no, thịnh vượng. Thế nhưng sự thật lại trái ngược: Thủ đô Sài Gòn không đổ nát, hoang tàn bởi bom đạn chiến tranh nhưng Sài Gòn lại hoang tàn đổ nát từ thời kỳ ngạo Cộng sản? Miền Nam Việt Nam từ một quốc gia văn minh, no ấm bỗng trong phút chốc trở nên đói nghèo, lạc hậu và phải chịu đựng, ném trải biết bao thảm cảnh điêu linh. Giây phút hồ hởi, phấn khởi ban đầu đã tan biến, thay cho một miền Nam được giải phóng là một miền Nam hoàn toàn “*bị phổng hết cả hai hòn*”. Vì ánh sáng của hào quang chiến thắng đó, nó đã không soi rọi như nhiều người miền Nam lầm tưởng, nó vụt tắt ngấm, bởi nó đã nhấn chìm cả xã hội miền Nam trong nước mắt, trong chia ly và trong đau thương, tằm tối trước những chính sách bất nhân, man rợ. Trước thực trạng của một đời sống lam lũ, khó nghèo kéo dài hơn bốn mươi năm đã làm phân hóa sâu sắc đến tâm tính người miền Nam, song hành với nó chính sách quy hoạch tràn lan, thu hồi đất đai vô tội vạ đã phá vỡ đi cuộc sống bình dị và nét văn hóa thôn làng miền Nam xưa. Vì vậy có thể nói: nền tảng “Văn hóa phương Nam” ngày nay đang bị chôn vùi xuống tận đáy biển Đông, nền văn hóa mộc mạc, chân chất trải qua bao năm tháng đang dần trôi vào quên lãng.

III – Kết quả:

Khi văn hóa thống trị của chế độ cộng sản áp đặt trên toàn cõi đất nước Việt Nam nó đã làm đảo lộn mọi giá trị truyền thống, nhân văn để trở thành những thứ văn hóa ác ôn, sát máu: quyền lực quản trị xã hội nằm trong tay lũ kiêu binh côn đồ, sát nhân, mang danh hiệu Công an đã được biết đến với nhiều vụ bắt bớ, đàn áp, tra tấn, khủng bố dân lành; chúng còn là những kẻ gây ra nhiều vụ án oan, chết oan do bức cung, nhục hình nhưng được ngụy tạo bằng những cái chết treo cổ, tự sát.... Nền an sinh xã hội họ khoán trắng cho lũ kên kên, quạ quạ đói khát chuyên rút rĩa xác người khoác bộ blouse trắng của những y tá, bác sĩ được biết đến với nhiều cái chết được bao biện, che đậy bằng bệnh lý: nhồi máu cơ tim, thuyên tắc ối...và chúng biến bệnh nhân thành những con chuột bạch để làm vật thí nghiệm. Văn hóa giáo dục thời xã hội chủ nghĩa là thời của những tú ông, tú bà đội lốt nhà giáo như tên hiệu trưởng Sầm Đức Xương ở Hà Giang, nền tảng giáo dục thời nay được biết đến nhiều nhờ vào kết quả của những công cụ cải cách máy móc, ngu dốt, chẳng giống một ai; bởi càng cải cách, càng rối như tơ vò; ngành giáo dục đem lại nhiều thành tích về văn nạn chạy trường, chạy lớp làm ức chế thần kinh gây mệt mỏi, bất an, gây mất cả thời gian lẫn công sức cho học sinh và cho cả phụ huynh.... Văn nạn tham nhũng, hối lộ ở bộ máy công quyền ngày nay đã hết thuốc chữa vì những con virus tham nhũng đó đã lòn thuốc? Trong phát triển kinh tế, họ lộ nguyên hình là những băng đảng cướp ngày khoác bộ đồ chính quyền ngày đêm chuyên chú rình rập cướp nhà, cướp đất và bòn rút, hút máu dân dưới dạng thuế, phí. Và bên ngoài xã hội là đủ loại tội phạm: buôn người, trộm cướp, giết hại, hãm hiếp, giết người, thảm sát; đủ thứ loại tệ nạn: lừa gạt, gian dâm, đĩ điếm, hút chích-tàng trữ-mua bán ma túy. Từ thôn quê cho đến thị thành văn nạn giang hồ cát cứ, băng đảng tụ tập đâm thuê,

chém mướn luôn sẵn sàng gây án, gieo họa nhờ vào bộ máy công quyền bao che, dung túng (để dùng bọn chúng đàn áp người dân khi cưỡng chế nhà cửa, đất đai, theo dõi những nhà hoạt động dân chủ, những tổ chức chính trị đối lập nhen nhóm).

IV- So sánh:

Văn hóa truyền thống hun đúc với một nền tảng giáo dục nhân bản sẽ đào tạo nên những thế hệ nhân tài, sẽ sản sinh ra những nhân tố lãnh đạo tài ba yêu nước, thương dân không phải là những kẻ hư danh, hám quyền và cũng không phải là những kẻ bán nước, hại dân! Đạo đức truyền thống kết hợp với tinh thần tôn giáo sẽ hình thành nên nhân cách và phẩm giá ở mỗi con người, hướng mỗi cá nhân tự biết khắc chế những bản chất: tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ô; biết làm lành, lánh dữ, biết tránh xa những gian trá, tà tâm... Đã có một thời, những kẻ thống trị u mê, giáo điều đánh đồng mọi giá trị văn hóa truyền thống và đời sống tâm linh của tôn giáo là những thứ mê tín, dị đoan cần đả phá, bài trừ dẫn đến việc nhiều đền đài bị phá bỏ, nhiều cơ sở tôn giáo bị trưng dụng làm kho phơi, chứa hàng hóa, nông hải sản? Chính vì những tư tưởng điên rồ muốn hướng cả xã hội đi tôn thờ một thứ chủ thuyết tà giáo, ngoại lai; những người cộng sản đã cương quyết loại bỏ tinh thần tôn giáo, phá vỡ đi nền tảng văn hóa truyền thống! Những việc làm này đã để lại một hậu quả vô cùng to lớn cho xã hội ngày nay đó là vì chúng đã sản sinh ra những lớp người dối trá, bất trung; hình thành nên một xã hội đầy rẫy những kẻ bất nhân, bất nghĩa và tàn ác. Trước những câu hỏi hàng ngày mà người cộng sản thường hay lặp đi, lặp lại: đạo đức suy đồi, thoái hóa, biến chất, thực dụng, độc ác, con người ngày càng trở nên mất nhân tính...? Thay cho lời giải đáp đó là những gì đã và đang xảy ra cho xã hội hiện tại và một xã hội trong tương lai.

Văn hóa phát triển kinh tế đất nước suốt thời gian qua không gì khác hơn ngoài việc cướp nhà, cướp đất và lấy tương lai, vận mệnh đất nước, dân tộc đem đi cầm cố, đặt cược cho những ván bài may rủi như những dự án: boxit Tây nguyên, Vinashine, Vinaline, phá rừng xây nhiều đập thủy điện, và tới đây là dự án sân bay Long Thành? Thời gian qua đã có vô số dự án, nhà cao tầng mọc lên nhờ vào những chính sách lập lờ: “Sở hữu toàn dân, quy hoạch phát triển tràn lan...”, chính những dự án này đang là những cái bong bóng của nền kinh tế. Hệ lụy trước mắt của việc thu hồi đất đai để làm sân golf, khu du lịch, khu công nghiệp, khu kinh tế rồi đem bỏ hoang là cảnh ngộ của hàng vạn gia đình nông dân không có đất đai để canh tác, sản xuất. Vì sao có những nghịch lý này? Vì phía sau của những dự án quy mô, thường có sự sắp xếp giữa liên minh chính quyền và những kẻ đầu cơ kinh tế, họ liên kết nhau để chia chác và trục lợi trên mồ hôi, xương máu của người dân. Vì vậy có thể nói: *Hầu hết những công trình, dự án phát triển kinh tế trên khắp đất nước đều đã thấm đậm mùi máu tanh, mùi nước mắt của những người nông dân, của những dân oan bị mất nhà, mất đất. Những loại xe hơi sang trọng, đất tiền của các đại gia, những lâu đài hoành tráng của các quan chức đều có sự đánh đổi bằng mồ hôi, công sức và bằng những giọt nước mắt của toàn dân Việt Nam thông qua việc thu hồi đất đai và đánh thuế, thu phí...*

Thời mở cửa hội nhập; xu hướng phục hồi các giá trị văn hóa truyền thống là cần thiết, tuy nhiên người ta vẫn không thể loại bỏ cái thói thực dụng đã ăn sâu trong tiềm thức! Thay vì phục hồi có tính chọn lọc những phong tục, lễ hội văn hóa truyền thống vốn một thời bị đánh đồng là mê tín dị đoan như đã nói trên thì ngày nay họ đang phục hồi nhiều thứ lễ hội xô bồ, tạp nham và man di, mọi rợ như những lễ hội: đâm trâu ở Tây Nguyên và Sơn Tây; chọi trâu ở Quảng Ninh, chém heo ở Hải Phòng.... Hiện nay đang nở rộ phong trào dựng tượng đài lãnh tụ vĩ đại, xây quảng trường hoành tráng với chi phí lên đến hàng trăm tỷ đồng! Tỉnh Yên Bái đang dẫn đầu với mức dự chi 1.400 tỷ, khiến cho dư luận xã hội càng

nghĩ ngay đến việc nhiều địa phương lợi dụng chủ trương, chính sách để kiếm chác, trục lợi; vì mọi người thừa hiểu khi dự án càng lớn tỉ lệ xà xẻo, đút túi càng nhiều, dự án càng hoành tráng, lợi lộc sẽ càng to lớn? Với cái bong bóng của nền kinh tế đang treo lơ lửng không biết lúc nào sẽ vỡ và ỏ vào hoàn cảnh dân tình đói khổ, thầy cô giáo, học sinh vùng sâu, vùng xa phải lội suối, đu dây đến trường, trường lớp hư hỏng sắp đổ sập không có tiền xây sửa, bệnh viện hai, ba bệnh nhân nằm chung một giường, ngân quỹ nhà nước trống không, nợ công ngập đầu.... Người dân đang tự hỏi về một nhà nước Xã hội chủ nghĩa ưu việt: Chẳng lẽ cả thầy quan chức đều đang mắc phải căn bệnh hoang tưởng và có chung hội chứng tâm thần?

IV- Thay lời kết:

Kết thúc bài viết này, kính xin quý vị độc giả xa gần trên khắp mọi miền đất nước hãy cảm thông cho những sự thật trái lòng như nói trên. Đặc biệt với những người đang tranh đấu, và âm thầm đấu tranh cho nền móng dân chủ, tự do sẽ được phát kiến trên mảnh đất quê hương Việt Nam. Hãy cảm thông cho những lời lẽ, ý tứ trong bài viết này vì người viết chỉ nhằm lên án những thói xấu xa, những hiện tượng tiêu cực và bệnh hoạn đang hoành hành trong cơ thể xã hội Việt Nam; người viết không phải là một kẻ cực đoan, muốn gây bất hòa, chia rẽ vùng miền... Chúng ta hãy cùng suy nghiệm: thế giới đã bước sang thế kỷ XXI, một kỷ nguyên mới của thời đại khoa học công nghệ! Nhưng phát triển kinh tế của Việt Nam vẫn ở trong cái vòng lẩn quẩn, vẫn chưa sản xuất nổi những loại ốc vít có chất lượng theo yêu cầu, vẫn là một đất nước gia công, khai thác cạn kiệt tài nguyên chưa thể cho ra đời một **sản phẩm công nghệ** cao mang tên “Made in Viet Nam”. Đi đôi với nghèo hèn, lạc hậu là thảm họa mất nước ngày càng đến gần? Nhà nước cộng sản vì muốn bảo vệ chế độ bằng mọi giá nên họ bất chấp những viễn ảnh đen tối đã từng xảy ra cho chương sử dân tộc: khi họ chính là những kẻ một lần nữa “cống rắn cắn gà nhà, rước voi về dày mả tổ”.